TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 2312/2026/DS-ST
Ngày: 26/8/2026
V/v "Kiện đòi tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Hải;

2. Ông Lưu Văn Ngọc;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Chinh, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Trúc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 1196/2026/DSST ngày 13 tháng 5 năm 2026 về việc "Kiện đòi tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 922/2026/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 658/2026/QĐST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Vũ Thị Thanh H; sinh năm 1970; CCCD số: 0791700*****; Hộ khẩu thường trú: XX, khu nhà ở thương mại xxx Lý Thường Kiệt, Phường HH, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Hữu H1; sinh năm 1997; CCCD số: 066097****; Địa chỉ: XXX Quang Trung, phường TTH, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: YYY Đường X khu phố X TT, Thành phố TD (nay là phường TD), thành phố Hồ Chí Minh; cùng là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn (giấy uỷ quyền số công chứng 004083 ngày 25/3/2026 tại văn phòng công chứng NVC) – Có đơn xin vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Hồ Duy K, sinh ngày 15/7/1986; CCCD: 087086*****; Địa chỉ: ***/***/** LVS, phường TSH, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 25/3/2026, Đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện đề ngày 29/5/2026 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Vũ Thị Thanh H có ông Phạm Hữu H1 đại diện theo ủy quyền trình bày:

Vào năm 2018 đến năm 2024 ông Hồ Duy K có hỏi mượn bà H tiền để đầu tư tài chính và chi tiêu cá nhân, vì giữa hai người có mối quan hệ quen biết và lúc đó khá thân thiết nên bà H có cho ông K vay số tiền tổng cộng là 22.980.505.589 (Hai mươi hai tỷ chín trăm tám mươi triệu năm trăm lẻ năm nghìn năm trăm tám mươi chín) đồng, số tiền vay trên đã được ông K xác nhận và cam kết trả theo văn bản thỏa thuận và cam kết ngày 09 tháng 4 năm 2025.

Cụ thể các khoản vay như sau:

1. Khoản vay ông K cho rằng rằng vay để đầu tư và chi tiêu:

STT	Ngày	Người nhận	STK nhận	Hình thức/NH	Số tiền
Năm 2018					
1	06/6/2018	Hồ Duy K	3131000946335	CK/BIDV	1.000.000.000
2	14/6/2018	Hồ Duy K	3131000946335	CK/BIDV	1.000.000.000
3	02/7/2018	Hồ Duy K	060184516031	CK/SACOMBANK	1.500.000.000
4	10/7/2018	Hồ Duy K	060184516031	CK/SACOMBANK	1.500.000.000
5	16/7/2018	Hồ Duy K	060184516031	CK/SACOMBANK	1.000.000.000
6	21/12/2018	Hồ Duy K	060184516031	CK/SACOMBANK	600.000.000
Năm 2019					
7	20/3/2019	Hồ Duy K	060184516031	CK/SACOMBANK	300.000.000
8	17/4/2019	Hồ Duy K	060184516031	CK/SACOMBANK	300.000.000
9	18-19/4/2019	Hồ Duy K		ĐƯA TIỀN MẶT	4.200.000.000
10	06/5/2019	Hồ Duy K	060184516031	Nộp tiền mặt/ Sacombank	700.000.000
11	21/6/2019	Hồ Duy K	060184516031	Nộp tiền mặt/ Sacombank	500.000.000
12	24/6/2019	Hồ Duy K	060184516031	Nộp tiền mặt/ Sacombank	90.000.000
13	26/6/2019	Hồ Duy K	060184516031	Nộp tiền mặt/ Sacombank	300.000.000
14	13/7/2019	Hồ Duy K	060184516031	Nộp tiền mặt/ Sacombank	500.000.000
15	21/8/2019	Hồ Duy K	060184516031	Nộp tiền mặt/ Sacombank	500.000.000

16	23/8/2019	Hồ Duy K	31310000946335	CK/BIDV	50.000.000
17	18/9/2019	Hồ Duy K	060184516031	Nộp tiền mặt/ Sacombank	500.000.000
18	11/10/2019	Hồ Duy K	060184516031	CK/SACOMBANK	80.000.000
19	21/10/2019	Hồ Duy K	060184516031	CK/SACOMBANK	200.000.000
22	11/11/2019	Hồ Duy K	060184516031	CK/SACOMBANK	100.000.000
21	15/12/2019	Hồ Duy K	060184516031	CK/SACOMBANK	300.000.000
23	27/11/2019	Hồ Duy K	060184516031	Nộp tiền mặt/ Sacombank	800.000.000
24	20/12/2019	Hồ Duy K	060184516031	CK/SACOMBANK	120.000.000
Năm 2020					
25	30/3/2020	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	160.000.000
Năm 2021					
26	15/3/2021	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	245.000.000
27	17/3/2021	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	500.000.000
28	04/5/2021	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	500.000.000
29	17/5/2021	Hồ Duy K	060184516031	CK/SACOMBANK	90.000.000
30	05/11/2021	Hồ Duy K	66161818	Nộp tiền mặt/ ACB	1.200.000.000
31	24/11/2021	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	200.000.000
Năm 2022					
32	15/7/2022	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	55.000.000
Năm 2024					
33	23/01/2024	Hồ Duy K		Mượn tiền mặt đóng thuế xe 911	1.087.300.000
34	08/3/2024	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	18.000.000
35	09/3/2024	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	80.000.000

36	23/4/2024	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	45.000.000
37	02/5/2024	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	30.000.000
38	20/5/2024	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	35.000.000
39	24/5/2024	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	55.000.000
40	28/5/2024	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	35.000.000
41	08/6/2024	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	30.000.000
42	21/6/2024	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	35.000.000
43	24/6/2024	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	36.000.000
44	02/7/2024	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	45.000.000
45	12/7/2024	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	110.000.000
46	25/7/2024	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	70.000.000
47	31/7/2024	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	20.000.000
48	07/8/2024	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	30.000.000
49	16/8/2024	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	20.000.000
50	24/8/2024	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	70.000.000
51	20/9/2024	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	20.000.000
52	21/9/2024	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	72.000.000
53	28/9/2024	Hồ Duy K	66161818	CK/ACB	35.000.000
				TỔNG	20.768.300.000

Lãi suất theo thỏa thuận của toàn bộ khoản vay trên là 1%/tháng, ông K cam kết trả trong vòng 30 ngày khi bà H yêu cầu.

Ngày 17/4/2025 và ngày 22/4/2025 Bà H đã gửi tin nhắn qua zalo yêu cầu ông K trả tiền cho bà H nhưng ông K không phản hồi. Vì không phản hồi nên bà H có tìm và gặp được ông K tại số 36/33 Giải Phóng, Phường 04, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh để yêu cầu trả nợ, tại đây ông K có hứa hẹn sau

30 ngày sẽ hoàn trả tiền gốc và lãi suất cho tôi theo thỏa thuận. Tuy nhiên, đến hẹn trả nợ ông K không trả tiền, chặn zalo của bà H, khi bà H tìm đến nhà ông K thì ông K tránh mặt, không gặp.

Ngày 26/03/2026 bà H có gửi cho ông K qua bưu chính thông báo về việc yêu cầu thanh toán tổng số tiền 22.980.505.589 (Hai mươi hai tỷ chín trăm tám mươi triệu năm trăm lẻ năm nghìn năm trăm tám mươi chín) đồng.

2. Ngoài khoản vay trên, còn khoản vay liên quan đến chiếc xe ô tô Porsche 911, biển số: 51L ***.00, số máy DKK086513, số khung WPOZZZ99ZRS212711. Số tiền là 2.212.205.589 đồng (Hai tỷ hai trăm mười hai triệu hai triệu hai trăm lẻ năm nghìn năm trăm tám mươi chín đồng), cụ thể:

Bà H có nhờ ông K đứng tên hộ nhà đất tại địa chỉ: ***/***/** LVS, Phường TSH, TP. Hồ Chí Minh, Số sổ gốc: 4445/UB.GCN do Ủy ban nhân dân Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 11/10/2007.

Năm 2024, Ông K có hỏi và được bà H đồng ý cho ông K thế chấp căn nhà nêu trên để vay số tiền: 2.200.000.000 đồng (Hai tỷ hai trăm triệu đồng) vào mục đích mua xe ô tô Porsche 911 nêu trên.

Tháng 4/2025, bà H bán nhà đất nêu trên với giá là: 23.000.000.000 đồng (Hai mươi ba tỷ đồng), trong đó:

- Bà H nhận chuyển khoản trực tiếp từ người mua khoản tiền là: 1.038.020.000 đồng (Một tỷ không trăm ba mươi tám triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) (trong đó số tiền: 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) là khoản tiền người mua chuyển khoản để đặt cọc mua căn nhà và số tiền: 500.380.020 đồng (Năm trăm triệu ba trăm tám mươi nghìn không trăm hai mươi đồng) là số tiền Bên mua đã chuyển khoản để tất toán cho bà H sau khi trừ các chi phí tiền về xóa thế chấp, thuế, phí liên quan đến việc mua bán căn nhà).

- Ông K nhận hộ bà H khoản nhận thanh toán từ người mua số tiền là: 21.500.000.000 đồng (Hai mươi mốt tỷ năm trăm triệu đồng), sau đó ông K đã chuyển khoản lại cho bà H số tiền: 19.287.794.411 đồng (Mười chín tỷ hai trăm tám mươi bảy triệu bảy trăm chín mươi bốn nghìn bốn trăm mười một đồng).

- Ông K đề nghị vay và được bà H đồng ý cho vay số tiền còn lại là: 2.212.205.589 đồng (Hai tỷ hai trăm mười hai triệu hai triệu hai trăm lẻ năm nghìn năm trăm tám mươi chín đồng) để tất toán cho khoản vay mà ông K đã vay trước kia tại ngân hàng (mục đích vay để mua xe ô tô Porsche 911, biển số: 51L ***.00), khoản vay với lãi suất là 1%/tháng. Ông K cam kết trả khoản vay này vào ngày 09/05/2025. Nếu đến hạn mà ông K không trả thì ông K phải ủy quyền toàn quyền cho bà H bán chiếc xe ô tô Porsche 911, biển số: 51L ***.00. Trường hợp nêu chiếc xe đang thế chấp tại ngân hàng thì ông K phải ủy quyền cho bà H tất cả các thủ tục liên quan đến việc tất toán ngân hàng, xóa giao dịch bảo đảm và bán xe. Số tiền bán xe sẽ được bà H trả cho ông K sau khi cần trừ đi các khoản nợ và tiền bà H bỏ ra để tất toán ngân hàng).

Đến hạn trả nợ, bà H tiếp tục đến nhà để đòi tiền và bắt ông K thực hiện ủy quyền chiếc xe cho bà H để bà H tiến hành các công việc quy định trong thỏa thuận thì ông K có né tránh, không gặp bà H. Đến nay, bà H được biết ông K

đang ủy quyền cho ông Cao Chánh Nguyên H2 để thực hiện việc tất toán ngân hàng, sau đó được toàn quyền quản lý, mua bán, tặng cho chiếc xe nêu trên. Đây là hành vi có dấu hiệu tẩu tán tài sản của ông Hồ Duy K.

Việc ông K không trả tiền vay, ủy quyền cho người khác xử lý tài sản đối với chiếc xe ô tô Porsche 911, biển số: 51L ***.00 là hành có dấu hiệu của việc tẩu tán tài sản. Điều này gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà H.

Ngày 25/8/2026 bà H có nộp đơn sửa chữa, bổ sung đơn khởi kiện với nội dung rút một phần yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền 2.212.205.589 (Hai tỷ hai trăm mười hai triệu hai trăm lẻ năm nghìn năm trăm tám mươi chín) đồng đối với chiếc xe ô tô Porsche 911, biển số: 51L ***.00 và yêu cầu rút một phần yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền nợ vay là 6.443.300.000 (Sáu tỷ bốn trăm bốn mươi ba triệu ba trăm nghìn) đồng theo văn bản thỏa thuận và cam kết ngày 09/4/2025.

Nay bà H yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Tp. Hồ Chí Minh giải quyết:

- Buộc ông Hồ Duy K trả ngay số tiền gốc mà ông K đã vay cho bà Vũ Thị Thanh H số tiền là 14.325.000.000 (Mười bốn tỷ ba trăm hai mươi lăm triệu) đồng.

Bị đơn Ông Hồ Duy K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do cũng không có văn bản trình bày ý kiến.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện. Cụ thể:

- Rút một phần yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền 2.212.205.589 (Hai tỷ hai trăm mười hai triệu hai trăm lẻ năm nghìn năm trăm tám mươi chín) đồng đối với chiếc xe ô tô Porsche 911, biển số: 51L ***.00

- Rút một phần yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền nợ vay là 6.443.300.000 (Sáu tỷ bốn trăm bốn mươi ba triệu ba trăm nghìn) đồng theo văn bản thỏa thuận và cam kết ngày 09/4/2025.

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc bị đơn thanh toán số tiền nợ gốc 14.325.000.000 (Mười bốn tỷ ba trăm hai mươi lăm triệu) đồng. Yêu cầu thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn Ông Hồ Duy K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do cũng không có văn bản trình bày ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý giải quyết, xét xử vụ án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự đều đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm tố tụng: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp: Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[1.2] Về thẩm quyền: Theo kết quả xác minh của Công an Phường TSH, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện «ông Hồ Duy K, sinh năm 1986, CCCD: 087086***** có đăng ký thường trú tại ***/***/** LVS, phường TSH, Thành phố Hồ Chí Minh. Nhà đã bán, hiện đang tạm trú tại XX KNƠTM số xxx Lý Thường Kiệt, phường PT, Thành phố Hồ Chí Minh". Theo kết quả xác minh của Công an Phường PT, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện «ông Hồ Duy K, sinh năm 1986 hiện không cư trú tại XX KNƠTM số xxx Lý Thường Kiệt, phường PT, Thành phố Hồ Chí Minh, có đăng ký tạm trú từ 15/12/2023 đến 13/12/2025 đã hết hạn tạm trú, đi đâu không rõ". Theo văn bản thỏa thuận và cam kết ngày 09/4/2025 ông Hồ Duy K cung cấp địa chỉ cư trú: ***/***/** LVS, phường 1, quận Tân Bình (Nay là phường TSH), Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, địa chỉ ***/***/** LVS, phường TSH, Thành phố Hồ Chí Minh là địa chỉ nơi cư trú cuối cùng của ông Hồ Duy K nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 và hướng dẫn tại Điều 5 của Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.3] Về sự có mặt của đương sự: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý đồng thời triệu tập bị đơn ông Hồ Duy K đến tòa để trình bày ý kiến, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ cũng như tham gia phiên tòa nhưng đương sự nêu trên đều vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.4] Về rút một phần yêu cầu khởi kiện: Ngày 25/8/2026 bà Vũ Thị Thanh H có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện cụ thể rút một phần yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền 2.212.205.589 (Hai tỷ hai trăm mười hai triệu hai trăm lẻ năm nghìn năm trăm tám mươi chín) đồng đối với chiếc xe ô tô Porsche 911, biển số: 51L ***.00 và rút một phần yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền nợ vay là 6.443.300.000 (Sáu tỷ bốn trăm bốn mươi ba triệu ba trăm nghìn) đồng theo văn bản thỏa thuận và cam kết ngày 09/4/2025. Xét thấy, việc rút yêu cầu nói trên là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên ghi nhận. Do đó, căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 217, khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu nêu trên.

[1.5] Về việc tham gia phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4: Trong vụ án này Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ bằng hình thức

xác minh nơi cư trú của bị đơn. Theo quy định tại khoản 2 Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự và hướng dẫn tại khoản 1 Điều 7 Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-VKSNDTC-TANDTC ngày 01-8-2012 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao, trường hợp này Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 phải tham gia phiên tòa theo quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về nội dung: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ và lời trình bày của các đương sự đã có đủ cơ sở xác định:

Ngày 09/4/2025, bà Vũ Thị Thanh H và ông Hồ Duy K có ký văn bản thỏa thuận và cam kết. Theo đó, có nội dung thể hiện *"Bên B (ông Hồ Duy K) đã vay của Bên A (bà Vũ Thị Thanh H) số tiền 20.768.300.000 đồng (Hai mươi tỷ bảy trăm sáu mươi tám triệu ba trăm nghìn đồng) lãi suất là 1% vào các năm 2018,2019,2021,2023, mục đích vay tiền là đầu tư kênh tài chính và sử dụng cho cá nhân. Bên B cam kết sẽ trả cả gốc lẫn tiền lãi cho Bên A khi Bên A yêu cầu Bên B trả lại trong thời gian 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày Bên A thông báo cho Bên B"*. Xét, nội dung và hình thức của văn bản thỏa thuận và cam kết ngày 09/4/2025 phù hợp với quy định. Các bên tự nguyện giao kết thực hiện hợp đồng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung hợp đồng. Tại thời điểm ký kết, các bên có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm và không trái đạo đức xã hội, các bên đều đã đọc và ký kết hợp đồng trên cơ sở tự nguyện nên hợp đồng được xác định là hợp pháp và có hiệu lực đối với các bên tham gia ký kết; quyền và nghĩa vụ cũng như hậu quả pháp lý được quy định trong hợp đồng các bên đều có nghĩa vụ phải thực hiện, phù hợp với quy định tại Điều 105, Điều 117, Điều 118, Điều 119, Điều 401, Điều 463, Điều 466, Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2.2] Về yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền nợ gốc tổng cộng là 14.325.000.000 (Mười bốn tỷ ba trăm hai mươi lăm triệu) đồng.

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ có đủ cơ sở xác định nguyên đơn đã chuyển vào tài khoản cho ông K từ năm 2018, 2019, 2021, 2023 lần lượt các số tiền cụ thể như sau:

- Ngày 06/06/2018 Chi tiết giao dịch: 1.000.000.000 (Một tỷ đồng), tài khoản số: 31310000946335 với nội dung: "22_4284354_CD CN CONG HOA, CK (TEID)"

- Ngày 14/06/2018 Chi tiết giao dịch: 1.000.000.000 (Một tỷ đồng), tài khoản số: 31310000946335 với nội dung: "22_4358902_CHUYEN KHOAN TE PD"

- Ngày 02/07/2018 Chi tiết giao dịch: 1.500.000.000 (Một tỷ năm trăm triệu đồng), tài khoản số: 060184516031 với nội dung: "22_4492247_CK (YT)"

- Ngày 10/07/2018 Chi tiết giao dịch: 1.500.000.000 (Một tỷ năm trăm triệu đồng), tài khoản số: 060184516031 với nội dung: "22_4616151_CHUYEN K (CC)"

- Ngày 16/07/2018 Chi tiết giao dịch: 1.000.000.000 (Một tỷ đồng), tài khoản số: 060184516031 với nội dung: "22_4616151_CHUYEN K(CC)"

- Ngày 21/12/2018 Chi tiết giao dịch: 600.000.000 (Sáu trăm triệu đồng), tài khoản số: 060184516031 với nội dung: "IBCk YTMM"

- Ngày 11/11/2019 Chi tiết giao dịch: 100.000.000 (Một trăm triệu đồng), tài khoản số: 060184516031 với nội dung: "CK-111119-09:41:14 947623"

- Ngày 11/10/2019 Chi tiết giao dịch: 80.000.000 (Tám mươi triệu đồng), tài khoản số: 060184516031 với nội dung: "ICK-101019-17:58:05 176841"

- Ngày 20/12/2019 Uỷ nhiệm chi: 120.000.000 (Một trăm hai mươi triệu đồng), tài khoản số: 060184516031 với nội dung: "ck"

- Ngày 17/4/2019 Chi tiết giao dịch: 300.000.000 (Ba trăm triệu đồng), tài khoản số: 060184516031 với nội dung: "IBCk"

- Ngày 20/03/2019 Chi tiết giao dịch: 300.000.000 (Ba trăm triệu đồng), tài khoản số: 060184516031 với nội dung: "IBCk"

- Ngày 15/12/2019 Chi tiết giao dịch: 300.000.000 (Ba trăm triệu đồng), tài khoản số: 060184516031 với nội dung: "CK-151219-17:26:23 901036"

- Ngày 21/08/2019 Giấy nộp tiền: 500.000.000 (Năm trăm triệu đồng), tài khoản số: 060184516031 với nội dung: "VU THI THANH HUONG NOP TM TK"

- Ngày 13/07/2019 Giấy nộp tiền: 500.000.000 (Năm trăm triệu đồng), tài khoản số: 060184516031 với nội dung: "VU THI THANH HUONG NOP TM TK"

- Ngày 18/09/2019 Giấy nộp tiền: 200.000.000 (Hai trăm triệu đồng), tài khoản số: 060184516031 với nội dung: "VU THI THANH HUONG NOP TM TK"

- Ngày 06/05/2019 Giấy nộp tiền: 700.000.000 (Bảy trăm triệu đồng), tài khoản số: 060184516031 với nội dung: "VU THI THANH HUONG NOP TM TK"

- Ngày 26/06/2019 Giấy nộp tiền: 300.000.000 (Ba trăm triệu đồng), tài khoản số: 060184516031 với nội dung: "VU THI THANH HUONG NOP TM TK"

- Ngày 21/06/2019 Giấy nộp tiền: 500.000.000 (Năm trăm triệu đồng), tài khoản số: 060184516031 với nội dung: "VU THI THANH HUONG NOP TM TK"

- Ngày 24/06/2019 Giấy nộp tiền: 90.000.000 (Chín mươi triệu đồng), tài khoản số: 060184516031 với nội dung: "VU THI THANH HUONG NOP TM TK"

- Ngày 27/11/2019 Giấy nộp tiền: 800.000.000 (Tám trăm triệu đồng), tài khoản số: 060184516031 với nội dung: "VU THI THANH HUONG NOP TM TK"

- Ngày 21/10/2019 Ủy nhiệm chi: 200.000.000 (Hai trăm triệu đồng), tài khoản số: 060184516031 với nội dung: " ck"

- Ngày 24/11/2021 Chi tiết giao dịch: 200.000.000 (Hai trăm triệu đồng), tài khoản số: 66161818 với nội dung: "IB VU THI THANH HUONG CK YTMM"

- Ngày 17/03/2021 Chi tiết giao dịch: 500.000.000 (Năm trăm triệu đồng), tài khoản số: 66161818 với nội dung: "IB VU THI THANH HUONG CK"

- Ngày 15/03/2021 Chi tiết giao dịch: 245.000.000 (Hai trăm bốn mươi lăm triệu đồng), tài khoản số: 66161818 với nội dung: "IB VU THI THANH HUONG CK YTMM"

- Ngày 04/05/2021 Chi tiết giao dịch: 500.000.000 (Năm trăm triệu đồng), tài khoản số: 66161818 với nội dung: "IB VU THI THANH HUONG CK"

- Ngày 17/05/2021 Ủy nhiệm chi: 90.000.000 (Chín mươi triệu đồng), tài khoản số: 060184516031 với nội dung: "ck"

- Ngày 11/05/2021 Giấy nộp tiền: 1.200.000.000 (Một tỷ hai trăm triệu đồng), tài khoản số: 66161818 với nội dung: "NTM-BU TRU"

Theo xác nhận của Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Châu Văn Liêm, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh quận 11 Phòng giao dịch Lữ Gia, Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh PT xác nhận các số tài khoản 31310000946335, 060184516031, 66161818 là của ông Hồ Duy K và trích sao kê tài khoản của ông K thể hiện số tiền giao dịch, ngày chuyển, nhận giữa hai bên đúng với nguyên đơn trình bày. Tuy các khoản vay nêu trên không thể hiện rõ nội dung cho mượn nhưng nó phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời trình bày của nguyên đơn và diễn tiến khách quan của giao dịch cũng như bị đơn không có ý kiến phản đối về những lần chuyển, nhận khoản tiền cho vay. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn thanh toán tổng số tiền nợ gốc là 14.325.000.000 (Mười bốn tỷ ba trăm hai mươi lăm triệu) đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Hồ Duy K vắng mặt không có lý do cũng như không đưa ra bất kỳ một phản hồi nào hoặc chứng cứ nào để chứng minh cho quan điểm của mình. Vì vậy, ông K phải chịu hậu quả pháp lý đối với việc vắng mặt của mình theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 về việc giải quyết vụ án là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật. Hoàn lại tiền tạm nộp án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26 ; khoản 1 Điều 30; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 91; khoản 1, khoản 4 Điều 207; Khoản 1, Khoản 2 Điều 227; Khoản 1, khoản 3 Điều 228; điểm c Khoản 1 Điều 217;

khoản 2 Điều 244; Điều 271; Khoản 1 Điều 273 và Khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 105; Điều 117; Điều 118; Điều 119; Điều 401; Điều 463; Điều 466; Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 5 của Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13 về trả lại đơn khởi kiện, quyền nộp đơn khởi kiện lại vụ án;

- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Vũ Thị Thanh H.

Buộc ông Hồ Duy K trả ngay cho bà Vũ Thị Thanh H số tiền nợ gốc là 14.325.000.000 (Mười bốn tỷ ba trăm hai mươi lăm triệu) đồng.

Trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Vũ Thị Thanh H về việc:

- Yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền 2.212.205.589 (Hai tỷ hai trăm mười hai triệu hai trăm lẻ năm nghìn năm trăm tám mươi chín) đồng đối với chiếc xe ô tô Porsche 911, biển số: 51L ***.00

- Yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền nợ vay là 6.443.300.000 (Sáu tỷ bốn trăm bốn mươi ba triệu ba trăm nghìn) đồng theo văn bản thỏa thuận và cam kết ngày 09/4/2025.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Hồ Duy K phải chịu 122.325.000 (Một trăm hai mươi hai triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

Hoàn lại cho nguyên đơn bà Vũ Thị Thanh H số tiền tạm ứng án phí 65.490.253 (Sáu mươi lăm triệu bốn trăm chín mươi nghìn hai trăm năm mươi ba) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0023054 ngày 13/4/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết hợp lệ. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị theo luật định.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 36, 71 Luật Thi hành án Dân sự năm 2025; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án Dân sự năm 2025.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- VKSND KV4 - TP. HCM;
- Thi hành án dân sự TP. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thị Thu Hiền